TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 22- 4 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Lan Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ
Ông Dương Quốc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở UBND xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 19 tháng 5 năm 1988 tại huyện Định Hóa, Thái Nguyên; Nơi thường trú: thôn Đồng Uẩn, xã Phúc Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Khánh và bà: Nguyễn Thị Sen; Vợ: Lô thị Thu; Sinh năm: 1988; có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Tại bản án số 109 ngày 28/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 21 ngày 25/6/2008, Tòa án nhân dân huyện Định Hóa xử phạt 5 năm tù về tội Lưu hành tiền giả; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công từ ngày 22/12/2021 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn Khánh, sinh năm 1959; địa chỉ: thôn Đồng Uẩn, xã Phúc Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Văn Phương, sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm Tân Thành 3, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

2. Bà Trang Thị Khánh Hòa, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm Tân Thành 3, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h30’ ngày 22/12/2021, tổ công tác của Công an xã Tân Quang, thành phố Sông Công đang tuần tra kiểm soát ở khu vực đường liên xã thuộc xóm Tân Thành 3, xã Tân Quang, thành phố Sông Công thì phát hiện Phạm Văn H, sinh năm 1988, trú tại: thôn Đồng Uẩn, xã Phúc Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, điều khiển xe máy nhãn hiệu Ho nda – Supper Cup, biển số 20AB – 00521, có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với Phạm Văn H thì phát hiện tại túi áo bên phải H đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có chứa 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng (H khai đó là ma túy loại Heroine). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại nhãn hiệu Itel, vỏ màu đen, số thuê bao: 0389.107.270 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Super Cup biển số 20AB – 005.21, sau đó đưa H cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an để làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công đã trưng cầu giám định số chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn H. Tại Bản kết luận giám định số 87/KL-KTHS ngày 31/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là* ***0,316 gam***.

Quá trình điều tra Phạm Văn H khai: Bản thân H bắt đầu sử dụng chất ma túy từ năm 2018 cho đến nay, hàng ngày H sử dụng 02 lần bằng hình thức chích vào cơ thể. Khoảng 16h30’ ngày 22/12/2021, H mang theo 300.000đ rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda - supper cup biển số 20AB – 00521 đi từ phường Gia Sàng xuống xã Tân Quang, thành phố Sông Công để mua ma túy. Khi đến khu vực chợ Tân Thành, H gặp 02 người thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang ngồi trên xe mô tô, dựng ở đường, H hỏi “Anh ơi có hàng trắng không để cho em ba trăm”, ý là hỏi mua ma túy, loại Heroine với giá 300.000đ, người ngồi sau nói “có”, H đưa tiền cho người này, thì nhận được 01 gói giấy bạc bên trong có ma túy, H cầm gói ma túy rồi cho vào trong bao thuốc lá Thăng Long và cất vào túi áo bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng ma túy, khi đi đến khu vực đường liên xã thuộc xóm Tân Thành 3, xã Tân Quang thì bị tổ công tác Công an xã Tân Quang phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: bì niêm phong ký hiệu A2 chứa vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 mảnh giấy bạc màu trắng; bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0,297 gam chất ma túy, loại Heroine (mẫu A1) còn lại sau giám định và vỏ

bao gói mẫu A1; bì niêm phong ký hiệu B chứa 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; bì niêm phong ký hiệu C chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, gắn sim điện thoại: 0389.107.270. Các vật chứng trên được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 20AB – 005.21, Cơ quan điều tra trả lại cho ông Phạm Văn Khánh, sinh năm: 1959, trú tại: thôn Đồng Uẩn, xã Phú Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên là chủ sở hữu quản lý, sử dụng. (Bút lục: 77, 83)

Tại bản cáo trạng số 17/ CT-VKS ngày 05/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy bì niêm phong ký hiệu A2 chứa vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 mảnh giấy bạc màu trắng; bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0,297 gam chất ma túy, loại Heroine (mẫu A1) còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; bì niêm phong ký hiệu B chứa 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long. Trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, gắn sim điện thoại: 0389.107.270. Về án phí: buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là không oan, đúng người, đúng tội. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình và vô cùng ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, tại xóm Tân Thành 3, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Phạm Văn H tàng trữ trái phép 0,316 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Tân Quang, thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật như sau:

"**Điều 249**. **Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine , ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...".

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn liên quan đến ma túy, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có 01 nhân thân bị xử phạt 5 năm tù về tội Lưu hành tiền giả.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, hiểu rõ về tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình, xã hội nhưng lối sống buông thả, không chịu tu dưỡng bản thân nên đã vướng vào tệ nạn ma túy. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời góp phần ngăn ngừa, đấu tranh đối với tội phạm về ma túy nói chung. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[7] Về vật chứng và đồ vật liên quan đến vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, gắn sim điện thoại: 0389.107.270 cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 20AB – 005.21, khi cho bị cáo mượn ông Khánh không biết bị cáo dùng để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phạm Văn Khánh là có căn cứ.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, H khai mua của 02 người nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của BLHS; Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt: **Phạm Văn H 30 (ba mươi) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy bì niêm phong ký hiệu A2 chứa vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 mảnh giấy bạc màu trắng; bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0,297 gam chất ma túy, loại Heroine (mẫu A1) còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; bì niêm phong ký hiệu B chứa 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, gắn sim điện thoại: 0389.107.270 được đựng trong bì niêm phong ký hiệu C.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/4/2022 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Cơ quan THAHS TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Nguyên;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu: HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Lan Anh